

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong Ngành Kiểm tra Đảng xã La Hiên

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;
- Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW, ngày 14/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương triển khai thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;
- Kế hoạch số 237-KH/UBKTTW, ngày 11/6/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về triển khai thực hiện chỉ đạo của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;
- Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW, ngày 24/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng (gọi tắt là Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW);
- Kế hoạch số 240-KH/TU, ngày 02/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kế hoạch số 219-KH/UBKTTW, ngày 14/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;
- Kế hoạch số 241-KH/TU, ngày 02/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng;
- Công văn số 2714-CV/TU, ngày 02/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số trong ngành kiểm tra Đảng;
- Kế hoạch số 43-KH/UBKTTU, ngày 08/4/2025 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chuyển đổi số trong ngành Kiểm tra Đảng tỉnh Thái Nguyên (gọi tắt là Kế hoạch số 43-KH/UBKTTU);
- Kế hoạch số 06-KH/ĐU, ngày 31/7/2025 của Đảng ủy xã La Hiên về triển khai thực hiện Kế hoạch số 237-KH/UBKTTW, ngày 11/6/2025 của Ủy

ban Kiểm tra Trung ương về triển khai thực hiện chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng;

- Quy chế làm việc số 02-QC/ĐU, ngày 01/7/2025 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số trong Ngành Kiểm tra Đảng xã La Hiền như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW và Kế hoạch số 43-KH/UBKTTU. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức ủy ban kiểm tra, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo, triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong Ngành Kiểm tra Đảng. Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, của xã về công tác kiểm tra, giám sát để triển khai, thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số toàn diện, giúp cho việc đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi.

- Kế thừa và phát huy hiệu quả hạ tầng, ứng dụng công nghệ đã được đầu tư, khai thác tối đa các nền tảng, ứng dụng của Trung ương, của tỉnh đã triển khai; bảo đảm tính liên thông, tích hợp giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong các cơ quan Đảng với các cơ quan Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Chuyển đổi số phải được xác định là trách nhiệm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp và người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Phải tuân thủ Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng. Có sự kế thừa và phát huy thành quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giai đoạn trước; đồng thời, bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức hạ tầng số, nền tảng số tổng thể, đồng bộ, hiện đại; tăng cường năng lực, tái cấu trúc hạ tầng kỹ thuật và tổ chức, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu theo kiến trúc thống nhất, tập trung. Ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu “giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu” trong ủy ban kiểm tra các cấp từ xã đến cơ sở. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nguồn lực triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đảm bảo quy định bảo mật thông tin.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Quán triệt, nâng cao nhận thức, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong ngành Kiểm tra Đảng

- Người đứng đầu ủy ban kiểm tra các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, địa phương mình phụ trách; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức về tầm quan trọng, sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số nói chung trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng nói riêng.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Về thể chế

a) Ban hành kế hoạch Chuyển đổi số

- Nội dung: Ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 8/2025.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra các cấp.

b) Về xây dựng, ban hành các quy định, quy chế

- Nội dung: Xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các văn bản quy định, quy chế, hướng dẫn triển khai sử dụng các hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng khi có chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2025 và điều chỉnh khi cần thiết.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra các cấp.

3. Phát triển nền tảng số, ứng dụng số, dữ liệu số

Thực hiện số hóa tài liệu hiện hành; số hóa thường xuyên và cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản, tài liệu vào hệ thống thông tin, tài liệu của Ngành đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”.

3.1. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và lập báo cáo thống kê

- Nội dung: Thực hiện cập nhật 100% tài liệu, hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng vào phần mềm theo quy định¹.

- Thời gian hoàn thành: Cập nhật dữ liệu giai đoạn 2020 - 2025 (đối với các văn bản, tài liệu nhận bàn giao từ xã cũ): Thực hiện khi cấp trên có hướng dẫn, triển khai phần mềm đến xã.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

¹ Quy định số 05-QĐ/UBKTTU, ngày 25/10/2023 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quy định quản lý, khai thác, sử dụng Phần mềm quản lý hồ sơ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

3.2. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống Quản lý đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh

- Nội dung: Thực hiện cập nhật 100% đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, phản ánh vào phần mềm theo quy định².

- Thời gian hoàn thành: Cập nhật dữ liệu giai đoạn 2020 - 2025 (đối với các hồ sơ, văn bản, tài liệu nhận bàn giao từ xã cũ): Thực hiện khi cấp trên có hướng dẫn, triển khai phần mềm đến xã.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

3.3. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống quản lý thông tin cán bộ công chức, công tác thi đua - khen thưởng của Ngành Kiểm tra Đảng

- Nội dung: Thực hiện cập nhật 100% hồ sơ cán bộ, công chức, công tác thi đua - khen thưởng vào phần mềm theo quy định³.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên (bắt đầu thực hiện từ khi cấp trên có hướng dẫn, triển khai phần mềm đến xã).

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

3.4. Về cập nhật dữ liệu vào phần mềm Hệ thống quản lý, theo dõi, tổng hợp báo cáo của cơ quan tham mưu, vụ chuyên đề

- Nội dung: Thực hiện cập nhật dữ liệu vào phần mềm theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên (bắt đầu thực hiện từ khi cấp trên có hướng dẫn, triển khai phần mềm đến xã).

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

3.5. Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ

- Nội dung: 100% hồ sơ lưu trữ từ Đảng ủy đến cơ sở được số hóa và cập nhật vào phần mềm phục vụ lưu trữ, bảo vệ và khai thác tài liệu theo quy định.

- Thời gian thực hiện:

+ Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ của cấp ủy và ủy ban kiểm tra Đảng ủy giai đoạn 2015 - 2020 và giai đoạn 2020 - 2025 (các hồ sơ, văn bản, tài liệu do xã cũ bàn giao): **Thời hạn thực hiện xong trong Quý III/2025.**

+ Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cùng cấp từ giai đoạn 2010 - 2015 (các hồ sơ, văn bản, tài liệu do xã cũ bàn giao): **Thời hạn thực hiện xong trong Quý II/2026.**

+ Số hoá văn bản, tài liệu nghiệp vụ của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cùng

² Quy định số 06-QĐ/UBKTTU, ngày 25/10/2023 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quy định quản lý, khai thác, sử dụng phần mềm quản lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh.

³ Quy định số 02-QĐ/CQUBKTTW, ngày 15/5/2019 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương quy định quản lý, khai thác, sử dụng phần mềm hệ thống quản lý thông tin cán bộ công chức, công tác thi đua - khen thưởng của Ngành Kiểm tra Đảng

cấp trước năm 2010 (các hồ sơ, văn bản, tài liệu do xã cũ bàn giao): **Thời hạn thực hiện xong trong Quý II/2026.**

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

3.6. Về triển khai ứng dụng số

a) Triển khai phòng họp không giấy

- Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy hỗ trợ cài đặt và sử dụng thường xuyên phần mềm phòng họp không giấy.

- Thời gian hoàn thành: **Theo hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy.**

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã.

b) Triển khai Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp dùng chung trong các cơ quan đảng

- Nội dung: 100% cơ quan, đơn vị triển khai và sử dụng thường xuyên Hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp dùng chung trong các cơ quan đảng. 100% văn bản không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường số và có thể xử lý trên thiết bị di động, mọi lúc, mọi nơi.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên và thực hiện sau khi triển khai hệ thống thông tin điều hành tác nghiệp dùng chung trong các cơ quan đảng.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy xã thực hiện.

c) Triển khai hệ thống tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo... trên VNeID

- Nội dung: Triển khai sử dụng thường xuyên ứng dụng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo... trên VNeID do Trung ương chuyển giao.

- Thời gian hoàn thành: Tiếp nhận và triển khai theo lộ trình Kế hoạch của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy xã triển khai thực hiện.

d) Triển khai các ứng dụng số phục vụ Đại hội Đảng các cấp do Trung ương chuyển giao

- Nội dung: Triển khai và đưa vào sử dụng 100% các ứng dụng số phục vụ Đại hội Đảng các cấp do Trung ương chuyển giao như: (Cổng các ứng dụng của cơ quan đảng; Phần mềm thu thập thông tin trên Internet; Phần mềm Trợ lý ảo hỗ trợ công tác đại hội Đảng các cấp; Phần mềm sổ tay đảng viên điện tử; Phần mềm theo dõi tiến trình, kết quả đại hội đảng các cấp...).

- Thời gian hoàn thành: **Quý II/2025.**

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban kiểm tra các cấp phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện.

e) Triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Nội dung: Triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng phục vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng. Ứng dụng công nghệ số đổi mới quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu với các cơ quan, đơn vị, ban ngành, địa phương có liên quan...đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp kiểm tra, giám sát trên cơ sở đẩy mạnh chuyển đổi số từng bước đáp ứng yêu cầu “*giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu*” trong toàn Ngành Kiểm tra Đảng.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Ủy ban Kiểm tra Trung ương triển khai.

- Chủ trì thực hiện:

+ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy tham mưu triển khai.

+ Ủy ban kiểm tra cơ sở: Phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai thực hiện.

f) Triển khai Thư viện điện tử tích hợp với trang thông tin điện tử

- Nội dung: Đề nghị cấp tài khoản người dùng theo phân cấp khi Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện tích hợp giữa Thư viện điện tử với trang thông tin điện tử trên mạng thông tin điện rộng của Đảng và mạng Internet.

- Thời gian hoàn thành: Sau khi Ủy ban Kiểm tra Trung ương triển khai.

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy xã tham mưu thực hiện.

4. Đối với hạ tầng số

4.1. Về trang thiết bị công nghệ thông tin

Thực hiện theo Công văn số 2714-CV/TU, ngày 02/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyên đổi số trong ngành kiểm tra Đảng, “...đảm bảo 100% trang thiết bị công nghệ thông tin (*máy tính, máy in, máy scan, thiết bị mạng.....*) hết khấu hao, không đáp ứng yêu cầu công việc được thay thế kịp thời, bảo đảm hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, an toàn, an ninh thông tin. 100% máy tính cá nhân của cán bộ, công chức Cơ quan UBKT Đảng ủy được trang bị các phần mềm bản quyền (*hệ điều hành Windows, phần mềm office, phần mềm diệt virus.....*)”.

- Thời gian thực hiện: **Năm 2025 - 2026⁴.**

- Chủ trì thực hiện: Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy triển khai thực hiện.

- Kinh phí thực hiện: Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy bảo đảm nguồn kinh phí để thực hiện.

4.2. Về đường truyền

- Nội dung: Đảm bảo đường truyền kết nối thông suốt từ Trung ương tới cơ sở với băng thông rộng, ổn định, an toàn, đáp ứng yêu cầu sử dụng; kết nối liên thông với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 8/2025.

- Chủ trì thực hiện: Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy xã triển khai, thực hiện.

4.3. Về triển khai chứng thư số

- Nội dung: 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức trong cơ quan được trang bị chữ ký số theo quy định.

- Thời gian thực hiện: **Năm 2025.**

- Chủ trì thực hiện: Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phối hợp với Văn phòng Đảng ủy xã triển khai thực hiện.

5. Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm Quyết định số 1630/QĐ-TTg, ngày 30/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành danh mục bí mật Nhà nước; Quy định, Quy chế về quản lý, sử dụng và bảo vệ mạng thông tin diện rộng của Đảng. Triển khai các giải pháp mã hóa, bảo mật cho các hệ thống thông tin, ứng dụng, đường truyền của Ban Cơ yếu Chính phủ. Thực hiện phân loại thành phần dữ liệu thuộc phạm vi bảo vệ bí mật nhà nước; rà soát, cập nhật Danh mục bảo vệ bí mật nhà nước của cơ quan, đơn vị. Phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp triển khai các giải pháp đảm bảo hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị đầu cuối, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định, hướng dẫn của Văn phòng Trung ương Đảng.

6. Về nguồn nhân lực

Các cơ quan, đơn vị tăng cường đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu cho chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến

⁴ Kế hoạch số 222-KH/UBKTTW, ngày 24/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương chuyển đổi số ngành Kiểm tra Đảng

thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên cơ quan, đơn vị, địa phương, có sử dụng các công cụ, nền tảng đào tạo trực tuyến.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng ủy

- Quán triệt các chủ trương và chỉ đạo⁵ của Trung ương và kế hoạch của Tỉnh ủy⁶; phối hợp với văn phòng cấp ủy cùng cấp rà soát cơ sở vật chất, phương án đầu tư trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, đường truyền kết nối đảm bảo hệ thống vận hành thông suốt, bảo mật, an ninh, an toàn kết nối, đảm bảo 100% máy tính cá nhân của cán bộ, công chức được trang bị các phần mềm bản quyền (*hệ điều hành Windows, phần mềm office, phần mềm diệt virus...*) đáp ứng được mục đích, yêu cầu đã đề ra tại Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/01/2025 của Ban Bí thư.

- Chủ động báo cáo cấp ủy về các nhiệm vụ, nội dung công tác chuyển đổi số. Kiến nghị, đề xuất kịp thời, quan tâm, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, công chức Ngành Kiểm tra Đảng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác kiểm tra, giám sát trong tình hình mới.

- Chủ động thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền. Rà soát, phân loại, sắp xếp, thống kê, số hóa các tài liệu công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, gồm cả tài liệu đã số hóa và chưa được số hóa; bảo đảm tài liệu được đầy đủ, sắp xếp khoa học, rõ trách nhiệm,... để phục vụ công tác lưu trữ tài liệu.

- Hoàn thành xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025.

- Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số hằng năm (**xong trước ngày 15 tháng 10 hằng năm**).

- Phối hợp với Văn phòng cấp ủy cùng cấp bảo đảm nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số tại Cơ quan.

- Báo cáo kết quả thực hiện thông qua các báo cáo định kỳ về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và báo cáo đột xuất theo yêu cầu:

+ Đối với báo cáo tháng: Gửi trước ngày 20 hằng tháng.

⁵ Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng và các chỉ đạo khác của Trung ương trong quá trình tổ chức, sắp xếp lại tổ chức đảng tương ứng với mô hình tổ chức chính quyền và chuyển đổi số quốc gia trong các cơ quan đảng,...

⁶ Kế hoạch số 241-KH/TU, ngày 02/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng,...

- + Đối với báo cáo quý: Gửi trước ngày 20 tháng cuối của quý.
- + Đối với báo cáo năm: Gửi trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

2. Các đồng chí Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Chủ động nghiên cứu, nắm vững các chủ trương, kế hoạch, nội dung về chuyển đổi số của ngành. Theo lĩnh vực được phân công phụ trách, phối hợp, đôn đốc, hướng dẫn Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng bộ cơ sở triển khai, thực hiện Kế hoạch và báo cáo định kỳ theo quy định.

3. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, triển khai, thực hiện Kế hoạch bảo đảm tiến độ và hiệu quả. Sử dụng, cập nhật dữ liệu vào các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ. Quản lý, khai thác hiệu quả thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống mạng. Báo cáo nội dung triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong báo cáo hằng tháng.

- Tham mưu cho Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đề xuất với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy hoàn thiện các quy trình nghiệp vụ để triển khai trên môi trường số, sát, phù hợp và đáp ứng với thực tế công việc.

- Tham mưu, phối hợp với Văn phòng Đảng ủy thực hiện tập huấn, hướng dẫn, đôn đốc, hỗ trợ ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả công tác; tham mưu kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản về Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy để hướng dẫn, giải quyết kịp thời.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy (b/c),
- Các đ/c UV UBKT Đảng ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- UBKT Đảng ủy cơ sở,
- Lưu: UBKTĐU.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Hồng Sơn